ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 43 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 09 tháng 02 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng giai đoạn 2026-2030"

Thực hiện Quyết định số 553/QĐ-TTg ngày 06/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030"; Công văn số 10908/BNNMT-ĐĐ ngày 26/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng giai đoạn 2026-2030".

Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng giai đoạn 2026-2030" trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi là Kế hoạch), với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao nhận thức về thiên tai, năng lực ứng phó thiên tai cho đội ngũ làm công tác phòng, chống thiên tai, cán bộ chính quyền cơ sở và người dân vùng thường xuyên chịu tác động của thiên tai, góp phần xây dựng cộng đồng an toàn trước thiên tai. Tăng cường ý thức và chủ động, tích cực tham gia vào công tác phòng chống thiên tai của cộng đồng góp phần thực hiện, giữ vững tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, giảm thiệt hại về người, tài sản, môi trường trước diễn biến thiên tai ngày càng gia tăng, cực đoan và khó dự báo.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Tiếp tục duy trì:

- 100% số hộ dân được tiếp cận thông tin cảnh báo sớm thiên tai;

- Lồng ghép đưa vào chương trình giảng dạy nhận thức và kỹ năng phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu ở tất cả các cấp học;

- 100% số xã xây dựng và phê duyệt kế hoạch phòng, chống thiên tai có sự tham gia của cộng đồng.

2.2. Đến hết năm 2030, phấn đấu đạt được những mục tiêu sau:

- Đội ngũ giảng viên, tập huấn viên các cấp (tỉnh, xã) được trang bị đầy đủ kiến thức về thiên tai và năng lực để tổ chức, triển khai thực hiện các hoạt động nâng cao nhận thức về thiên tai, kỹ năng ứng phó thiên tai tại cộng đồng;

- 100% cán bộ, công chức, viên chức khi tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh thuộc đối tượng 4 và đối tượng là cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong cộng đồng được phổ biến về nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trong phòng, chống thiên tai;

- 100% người dân ở các xã thường xuyên xảy ra bão, lũ quét, sạt lở đất, lũ, ngập lụt, hạn hán, và ít nhất 50% người dân ở các khu vực khác được phổ biến kiến thức về thiên tai và kỹ năng phòng tránh thiên tai xảy ra trên địa bàn.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI

1. Thời gian: từ năm 2026 đến năm 2030.

2. Phạm vi: triển khai thực hiện ở các xã, phường trên địa bàn tỉnh; trong đó chú trọng đến các vùng nguy cơ rủi ro cao, thường xuyên chịu tác động của thiên tai như bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, lụt, giông, lốc, sét …

III. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH

Trên cơ sở mục tiêu, nội dung Đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030" đã phê duyệt tại Quyết định số 553/QĐ-TTg ngày 06/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ và tình hình thiên tai trên địa bàn, UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường triển khai thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Nâng cao năng lực cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai, cán bộ chính quyền các cấp về quản lý, triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng

1.1. Tổ chức phổ biến nội dung nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trong phòng, chống thiên tai cho cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân (thuộc đối tượng 4 và đối tượng là cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong cộng đồng dân cư) tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh hàng năm, theo chương trình của Bộ Quốc phòng.

1.2. Tổ chức đào tạo, tập huấn cho đội ngũ giảng viên, cán bộ, tổ chức, cá nhân ở các cấp; tổ chức phổ biến chính sách, cơ chế về phòng, chống thiên tai.

1.3. Tập huấn nâng cao kiến thức kỹ năng về phòng, chống thiên tai, tăng cường năng lực thực hiện công tác tuyên truyền cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cán bộ truyền thanh - truyền hình ở cơ sở, báo cáo viên, tuyên truyền viên, lực lượng xung kích cơ sở; tập huấn chuyên biệt cho các đối tượng dễ bị tổn thương tại cộng đồng.

1.4. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức nâng cao năng lực cho lực lượng làm công tác phòng chống thiên tai, nhất là tại cấp xã.

1.5. Lồng ghép các dự án, chương trình để trang bị dụng cụ hỗ trợ cho đội ngũ giảng viên, tuyên truyền viên, tình nguyện viên các cấp.

2. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về phòng, chống thiên tai; tăng cường năng lực, kỹ năng cho cộng đồng về giảm nhẹ rủi ro thiên tai

2.1. Tổ chức thông tin, tuyên truyền về phòng, chống thiên tai đến mọi đối tượng trong cộng đồng, đặc biệt là các đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em…; thực hiện đa dạng hóa tài liệu, nền tảng, phương tiện truyền thông đến cộng đồng. Lồng ghép, kết hợp giữa truyền thống (pano, loa phát thanh …) và hiện đại (mạng xã hội, tin nhắn …).

2.2. Hướng dẫn và huy động người dân trực tiếp tham gia vào việc lập kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai ở cấp xã và các hoạt động phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn xã như tập huấn, diễn tập phòng tránh thiên tai, rà soát, đánh giá rủi ro thiên tai.

2.3. Xây dựng cơ sở dữ liệu về phòng, chống thiên tai. Lắp đặt hệ thống cảnh báo sớm phòng, chống thiên tai tại cộng đồng; thiết lập, cập nhật định kỳ thông tin bản đồ rủi ro thiên tai ở cấp xã.

2.4. Thực hiện lồng ghép kế hoạch phòng chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng các công trình quy mô nhỏ phục vụ công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai tại cộng đồng.

2.5. Xây dựng mô hình xã điển hình về thực hiện nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trong phòng, chống thiên tai.

3. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, tài liệu hướng dẫn tổ chức thực hiện nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng (thực hiện theo hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương).

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước, Quỹ phòng, chống thiên tai và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, gồm:

1. Ngân sách địa phương và Quỹ phòng, chống thiên tai để triển khai các nhiệm vụ đào tạo, tập huấn, giáo dục quốc phòng và an ninh; thực hiện các hoạt động đánh giá rủi ro thiên tai; diễn tập; thông tin, tuyên truyền; xây dựng các công trình quy mô nhỏ phục vụ công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai tại cộng đồng theo quy định của pháp luật.

2. Nguồn vốn huy động từ các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật để xây dựng cơ sở hạ tầng về thông tin truyền thông, mua sắm trang thiết bị phù hợp; lắp đặt hệ thống cảnh báo sớm phòng, chống thiên tai tại cộng đồng; xây dựng, cập nhật định kỳ thông tin bản đồ rủi ro thiên tai ở từng cộng đồng xã, thôn; phát triển cơ sở dữ liệu về quản lý rủi ro thiên tai, thông tin truyền thông theo cơ chế, chính sách huy động vốn ngoài ngân sách của cấp có thẩm quyền.

3. Sử dụng lồng ghép các nguồn kinh phí của các cấp, các ngành trong thực hiện phát triển kinh tế xã hội và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao của các cơ quan, tổ chức, đơn vị để thực hiện Kế hoạch.

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định liên quan đến Quỹ Phòng, chống thiên tai.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Là cơ quan chủ trì triển khai, theo dõi, đánh giá việc thực hiện kế hoạch, tại các cấp, ngành, địa phương và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi, trách nhiệm của Sở.

- Phối hợp với cơ quan thông tin, truyền thông thực hiện phổ biến, tuyên truyền về các hoạt động trong phòng, chống thiên tai; nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.

- Chia sẻ tài liệu, sản phẩm tuyên truyền của tỉnh, của Trung ương, đến các cơ quan, đơn vị, các nhóm đối tượng trong xã hội.

- Tổ chức và phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng phù hợp với các đối tượng.

- Tham mưu cho UBND tỉnh sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan thực hiện đưa nội dung nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng vào kế hoạch bồi dưỡng quốc phòng - an ninh cho đối tượng 4 và đối tượng là cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong cộng đồng dân cư, theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng.

- Tăng cường và lồng ghép việc huấn luyện, tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cho lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ, xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, sinh viên kiến thức về phòng, chống và giảm nhẹ rủi ro, thiên tai.

- Tiếp tục lồng ghép một số nội dung phòng, chống thiên tai vào các môn học liên quan để đưa vào chương trình giáo dục ngoại khóa, chương trình giảng dạy ở các cấp học phổ thông.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng phương án đảm bảo an toàn cho học sinh, trang bị thiết bị, dụng cụ học tập và cơ sở hạ tầng giáo dục khi xảy ra các tình huống thiên tai.

4. Sở Tài chính

- Căn cứ khả năng cân đối nguồn ngân sách, chủ trì phối hợp với các cơ

quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan hướng dẫn UBND các xã, phường bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch và lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; lồng ghép kinh phí thực hiện các dự án, công trình để đảm bảo an toàn, không làm gia tăng rủi ro thiên tai.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Đa dạng hóa nền tảng, phương tiện; đảm bảo hạ tầng mạng, trung tâm dữ liệu, nền tảng, cơ sở dữ liệu về thông tin thời tiết, dự báo thời tiết hoạt động xuyên suốt; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong việc thông tin, truyền thông về phòng, chống thiên tai đảm bảo thông tin được kịp thời, nhất là các khu vực vùng sâu, vùng xa, dễ bị chia cắt.

- Triển khai, lựa chọn và thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ trong lĩnh vực dự báo thời tiết, cảnh báo và phòng, chống thiên tai, nhằm nâng cao năng lực dự báo, chủ động phòng ngừa và giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

6. Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn

- Nâng cao chất lượng công tác truyền thông, tuyên truyền, đưa tin trong phòng, tránh và giảm nhẹ rủi ro thiên tai nhất là tới các vùng sâu, vùng xa, dân tộc ít người; phối hợp, thực hiện thông tin về thiên tai, xây dựng các chương trình truyền thông về giảm nhẹ rủi ro thiên tai từ cộng đồng.

- Xây dựng các chương trình, phóng sự… chuyên đề về phòng, chống thiên tai có nội dung ngắn gọn, dễ hiểu và đa ngôn ngữ, nhất là đối với đồng bào dân tộc để truyền phát đa nền tảng. Tăng thời lượng phát sóng tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch, các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng; phổ biến kiến thức, kỹ năng và pháp luật về phòng, chống thiên tai.

7. Các Sở, ban ngành khác

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch. Chủ động bố trí kinh phí trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao hàng năm để thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch và lồng ghép việc thực hiện Kế hoạch trong các nội dung phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

- Tăng cường thông tin, truyền thông để phổ biến quy định pháp luật và kiến thức, kỹ năng về phòng, chống thiên tai cho cộng đồng.

- Rà soát địa bàn, lập danh sách các khu vực theo thứ tự ưu tiên để chủ trì hoặc phối với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Kế

hoạch. Lồng ghép các dự án, chương trình để thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai và xây dựng các công trình phòng, chống thiên tai làm giảm thiểu ảnh hưởng của thiên tai.

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai và Bản đồ rủi ro thiên tai của địa phương trên cơ sở kết quả đánh giá rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng; thực hiện lồng ghép việc phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Chủ động bố trí kinh phí từ nguồn vốn ngân sách địa phương trong kế hoạch hàng năm, đồng thời huy động các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện Kế hoạch một cách cụ thể, tập trung.

- Hàng năm, tổ chức đánh giá, báo cáo định kỳ về tiến độ thực hiện Kế hoạch năm và đề xuất các nội dung thực hiện của năm tiếp theo gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo.

9. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội

Tăng cường sự tham gia của thành viên các cấp; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng; tham gia tập huấn kỹ năng, kiến thức và phổ biến quy định pháp luật về phòng, chống thiên tai và các quy định pháp luật có liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai; vận động sự tham gia của cộng đồng vào các hoạt động phòng, chống thiên tai.

10. Chế độ báo cáo: định kỳ hàng năm các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị, đoàn thể của tỉnh báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) trước ngày 15/12 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;

(b/c)

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Các sở, ban ngành;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(HĐN).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đinh Hữu Học